TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỐNG NHẤT** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66 /2022/HS-ST
Ngày: 10 - 6 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Đào Thị Kiều Vân**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Việt**

Bà **Phạm Thị Duyên**

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Hằng – Thư ky ý Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông **Lê Trần Thọ** - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2022, Hội trường A - Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 62/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 57/2022/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng Minh N, sinh năm 2003, tại tỉnh Đ; giới tính: Nam; Nơi cư trú: Đội 3, ấp T, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn: 9/12. Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo. Con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1970 và bà Hoàng Thị Thanh T, sinh năm 1972. Bị cáo là con thứ ba trong gia đình có 04 anh em và chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện T từ ngày 07/3/2022 đến ngày 13/4/2022, được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn bảo lĩnh. Bị cáo hiện đang được tại ngoại (Có mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà **Hoàng Thị Thanh T** – sinh năm 1972; Nơi cư trú: Đội 3, ấp T, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai. *(có mặt)*

- Người làm chứng:

+ Anh Ninh Văn T, sinh năm: 1989.

Nơi cư trú: Ấp T, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

+ Anh Nguyễn Nhật Khánh T, sinh năm: 2003

Nơi cư trú: Số 100/2G, ấp V, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

(đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hoàng Minh N, sinh năm 2003, trú tại Đội 3, ấp T, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai là thanh niên trong độ tuổi tham gia nghĩa vụ quân sự năm 2022. Sau đợt khám sơ tuyển vào ngày 20/11/2021, N được thông báo đạt tiêu chuẩn và đủ điều kiện nhập ngũ. Tuy nhiên, do không muốn thực hiện nghĩa vụ quân sự, N tìm mua trên mạng Giấy chứng nhận sinh viên được làm giả, nộp cho Ban chỉ huy quân sự xã G huyện T để được xin tạm hoãn nhập ngũ năm 2022.

Nguyễn Hoàng Minh N sử dụng điện thoại iphone 6 màu bạc thông qua mạng xã hội Facebook để liên hệ với một tài khoản chuyên làm giả giấy tờ. Sau khi thỏa thuận, N đồng ý mua 01 Giấy xác nhận sinh viên với giá 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng). Khoảng 09 giờ sáng ngày 25/01/2022, N nhận được cuộc gọi hẹn ra khu vực nhà thờ V thuộc Quốc Lộ 20, ấp V, xã G, huyện T để nhận giấy tờ giả. Tại đây có một xe ô tô 16 chỗ lưu thông theo hướng D – Đ đi đến. Sau đó, một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) ngồi trên xe ra hiệu N đến gần cửa sổ xe rồi đưa một bì thư dán kín. N nhận bì thư, đưa 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) cho người đàn ông trên rồi đi bộ về nhà.

Về đến nhà, N mở bì thư kiểm tra, bên trong là 01 (Một) Giấy xác nhận sinh viên năm nhất của trường Đại học Nguyễn Tất T, TP. HCM. Giấy xác nhận được in trên khổ giấy A4, nền trắng, chữ kí tươi màu xanh dương, mộc đỏ có tên nhà trường. Nội dung xác nhận: Nguyễn Hoàng Minh N – Sinh ngày: 07/04/2003, trú tại Đội 3, ấp T, xã G, huyện T hiện đang là sinh viên của Trường Đại học Nguyễn Tất T, lớp 21DOT2D, khoa Cơ khí - Điện - Điện tử - Ôtô, khóa 2021, mã số HSSV: 2125546328, hệ đào tạo Đại học, hình thức đào tạo chính quy, thời gian đào tạo 48 tháng, nhập học từ ngày 01/8/2021. Giấy xác nhận do Trưởng phòng công tác sinh viên – TS. Nguyễn Tuấn A ký ngày 22/01/2022. Đến 20h cùng ngày, N nhờ mẹ là bà Hoàng Thị Thanh T sinh năm 1972 trú Đội 3, ấp T, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai cầm "Giấy xác nhận" trên nộp cho Ban chỉ huy quân sự xã G để xin tạm hoãn nghĩa vụ quân sự năm 2022.

Ngày 11/02/2022, Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã G, huyện T tỉnh Đồng Nai gửi công văn số 01/HĐNVQS đến trường Đại học N xác minh thông tin về Nguyễn Hoàng Minh N. Tại công văn trả lời số 64/NTT-CTSV ngày 14/02/2022, trường Đại học N cho biết không có sinh viên có thông tin Nguyễn Hoàng Minh N sinh ngày 07/04/2003 trú tại Đội 3, ấp T, G, T, Đồng Nai trên hệ thống.

Kết luận giám định số 394/KLGĐ-PC09 ngày 25/02/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Hình dấu tròn Trường Đại học N – Bộ giáo dục và đào tạo trên tài liệu nêu ở phần mẫu cần giám định (ký hiệu A) so với hình dấu tròn Trường Đại học N – Bộ giáo dục và đào tạo trên tài liệu nêu ở phần mẫu so sánh (ký hiệu M) không phải cùng một con dấu đóng ra.

Kết luận giám định số 493/KL-KTHS ngày 29/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Chữ ký mang tên TS. Nguyễn Tuấn A trên tài liệu nêu ở phần mẫu cần giám định (ký hiệu A) so với chữ ký mang tên Nguyễn Tuấn A trên tài liệu nêu ở phần mẫu so sánh (ký hiệu M) không phải do cùng một người ký ra.

Quá trình điều tra Nguyễn Hoàng Minh N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Về vật chứng vụ án:

- 01 giấy chứng nhận sinh viên (giả) mang tên Nguyễn Hoàng Minh N, cần tiếp tục lưu trữ trong hồ sơ vụ án.

- 01 điện thoại di động iphone 6 màu bạc là phương tiện Nguyễn Hoàng Minh N sử dụng liên lạc với đối tượng mua bán giấy tờ giả, sau đó N đã giao lại cho anh Nguyễn N Khánh T sinh năm 2003, trú tại ấp V, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai sử dụng nhưng đã làm mất, Cơ quan điều tra đã tổ chức tìm kiếm nhưng không có kết quả.

**** Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát phát biểu luận tội:*** Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo N thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Nhằm hoãn thời gian tham gia thực hiện nghĩa vụ, Nguyễn Hoàng Minh N đã sử dụng điện thoại iphone 6 qua mạng xã hội Facebook đặt mua 01 giấy chứng nhận sinh viên giả với giá 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) để nộp cho ban chỉ huy quân sự xã Gia Kiệm, huyện Thống Nhất sau đó bị phát hiện, xử lý.

Hành vi của bị cáo N đã đủ yếu tố cấu thành tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan tổ chức" theo khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng đối với bị cáo Nguyễn Hoàng Minh N về tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan tổ chức", đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 341, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Minh N 09 (chín) tháng đến 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng kể từ ngày tuyên án. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

**** Ý kiến của bị cáo N tại phiên tòa***: Bị cáo thống nhất với nội dung cáo trạng và truy tố của Viện kiểm sát. Bị cáo thừa nhận hành vi của bản thân là sai, vi phạm pháp luật, bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất để có điều kiện làm việc, lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thống Nhất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo Nguyễn Hoàng Minh N tại phiên tòa đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo và các tài liệu chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án, đã có đủ cơ sở xác định: Nguyễn Hoàng Minh N là thanh niên trong độ tuổi tham gia nghĩa vụ quân sự, đã qua khám sơ tuyển và nhận Lệnh gọi công dân nhập ngũ của Ban chỉ huy quân sự huyện T. Nhằm hoãn thời gian

tham gia thực hiện nghĩa vụ quân sự, N đã sử dụng điện thoại qua mạng xã hội Facebook đặt được mua 01 "Giấy xác nhận" sinh viên giả của trường Đại học N đề ngày 22/01/2022 với giá 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) để nộp cho Ban chỉ huy quân sự xã G, huyện T.

Công văn số 64/NTT-CTSV ngày 14/02/2022 của trường Đại học N xác định: Không có thông tin sinh viên Nguyễn Hoàng Minh N sinh ngày 07/04/2003 trú tại Đội 3, ấp T, G, T, Đồng Nai trên hệ thống của nhà trường.

Theo các Kết luận giám định số 394/KLGĐ-PC09 ngày 25/02/2022 và số 493/KL-KTHS ngày 29/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận về "Giấy xác nhận" ngày 22/01/2022: Hình dấu tròn Trường Đại học N – Bộ giáo dục và đào tạo trên tài liệu nêu ở phần mẫu cần giám định (ký hiệu A) so với hình dấu tròn Trường Đại học N – Bộ giáo dục và đào tạo trên tài liệu nêu ở phần mẫu so sánh (ký hiệu M) không phải cùng một con dấu đóng ra; Chữ ký mang tên TS. Nguyễn Tuấn A trên tài liệu nêu ở phần mẫu cần giám định (ký hiệu A) so với chữ ký mang tên Nguyễn Tuấn A trên tài liệu nêu ở phần mẫu so sánh (ký hiệu M) không phải do cùng một người ký ra.

Từ đó có đủ cơ sở xác định hành vi trên của bị cáo Nguyễn Hoàng Minh N đã phạm tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan tổ chức" quy định tại khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng số 32/CT-VKS.TN ngày 21/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất đã truy tố và viện dẫn.

[3] Con dấu, giấy tờ, tài liệu của cơ quan, tổ chức là đặc trưng của cơ quan, tổ chức, được dùng để khẳng định giá trị pháp lý đối với những văn bản, giấy tờ do cơ quan, tổ chức phát hành và được pháp luật bảo vệ. Do vậy, việc sử dụng con dấu, giấy tờ, tài liệu giả chính là xâm phạm đến hoạt động bình thường đúng đắn của cơ quan, tổ chức trong hoạt động quản lý hành chính, thể hiện ý thức xem thường pháp luật của bị cáo. Mặt khác, nguyên nhân việc sử dụng giấy tờ giả của bị cáo nhằm trốn tránh nghĩa vụ quân sự là hành vi vi phạm pháp luật nên cần có mức án đủ nghiêm để răn đe giáo dục bị cáo, tuyên truyền pháp luật và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Đánh giá nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo N phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo N luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, phạm tội khi vừa mới qua độ tuổi thành niên nên trong nhận thức và hành động có phần hạn chế, là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo N có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định, có hoàn cảnh gia đình khó khăn được chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận. Nhận thấy, việc không cách ly bị cáo để cải tạo không gây nguy hiểm cho xã hội, do vậy Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự để xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo N, giao chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú

quản lý, giám sát đối với bị cáo cũng đủ nghiêm, tạo điều kiện cho bị cáo hưởng sự khoan hồng của pháp luật, cải tạo thành công dân tốt.

[5] Hành vi của bà Hoàng Thị Thanh T là mẹ của bị cáo đã giúp bị cáo N nộp "Giấy xác nhận" tại Ban chỉ huy quân sự xã G. Bà T trình bày không kiểm tra nội dung giấy xác nhận mà chỉ nghe bị cáo nói là giấy để tạm hoãn nghĩa vụ quân sự, bị cáo N cũng khai không nói cho bà T biết cụ thể về giấy tờ này, nên không có căn cứ để xử lý.

[6] Về xử lý vật chứng:

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm 01 giấy chứng nhận sinh viên (giả) mang tên Nguyễn Hoàng Minh N, cần tiếp tục lưu trữ trong hồ sơ vụ án.

[7] Về quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[8] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 341, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự; các Điều 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hoàng Minh N phạm tội "*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan tổ chức".*

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Hoàng Minh N 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.**

Giao bị cáo Nguyễn Hoàng Minh N cho Ủy ban nhân dân xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự.

Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách: "Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo".

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hoàng Minh N phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo N, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận: **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- Bị cáo;
- TAND T Đồng Nai;
- VKSND T. Đồng Nai;
- CA H. Thống Nhất;
- VKSND H. Thống Nhất;
- Chi cục THADS H. Thống Nhất;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu HS, VP.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Đào Thị Kiều Vân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM